

Rx - Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc

THIÊN VƯƠNG BỔ TÂM ĐAN

Để xa tẩm tay trẻ em - Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Thành phần: (Cho 4 g hoàn cứng)

Thành phần dược chất:

Đan sâm (<i>Radix Salviae miltorrhizae</i>)	0,1 g
Huyền sâm (<i>Radix Scrophulariae</i>)	0,1 g
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>)	0,2 g
Viễn chí (<i>Radix Polygalae</i>)	0,1 g
Toan táo nhân (<i>Semen Ziziphi mauritiana</i>)	0,2 g
Đẳng sâm (<i>Radix Codonopsis pilosulae</i>)	0,1 g
Bá tử nhân (<i>Semen Platycladi orientalis</i>)	0,2 g
Bạch linh (<i>Poria</i>)	0,1 g
Cát cánh (<i>Radix Platycodi grandiflori</i>)	0,1 g
Ngũ vị tử (<i>Fructus Schisandrae</i>)	0,2 g
Cam thảo (<i>Radix Glycyrrhizae</i>)	0,1 g
Mạch môn (<i>Radix Ophiopogonis japonici</i>)	0,2 g
Thiên môn đông (<i>Radix Asparagi cochinchinensis</i>)	0,2 g
Địa hoàng (<i>Radix Rhemanniae glutinosae</i>)	0,8 g
Chu sa (<i>Cinnabaris</i>)	0,04 g
Thành phần tá dược (Acid benzoic, Đường trắng, Parafin rắn, Than hoạt tính, Parafin lỏng)	vừa đủ 4g.

Dạng bào chế: Viên hoàn cứng.

Mô tả sản phẩm: Hoàn cứng hình cầu, màu đen, nhân bên trong màu xám, mùi thơm dược liệu, vị đắng hơi ngọt.

Tác dụng - Chỉ định:

- Tác dụng: Bổ tâm, dưỡng huyết, an thần.

- Chỉ định:

+ Các bệnh về tim mạch như: tim đập nhanh, đánh trống ngực, đau thắt ngực.

+ Các chứng đau đầu, hay quên, mất ngủ, ngủ hay mê sảng.

Liều dùng - Cách dùng:

- Người lớn: Mỗi lần 4 gam (khoảng 40 viên hoàn cứng), ngày 2-3 lần uống lúc đói.

- Trẻ em trên 5 tuổi: Mỗi lần 2 gam (khoảng 20 viên hoàn cứng), ngày 2-3 lần uống lúc đói.

Chống chỉ định:

- Phụ nữ có thai hoặc cho con bú.

- Người gan thận hư (Người mắc các bệnh lý về gan và thận).

- Người mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc: Thận trọng khi dùng cho người tiểu đường, người đang tiêu chảy.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú: Không dùng cho phụ nữ có thai và đang cho con bú.

Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc: Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

Tương tác, tương kỵ của thuốc:

- Tương tác: Khi đang dùng thuốc cần kiêng rượu, các chất tanh, lạnh như: rau dấp cá, ốc, nghêu, sò,... không uống nước đá, tắm nước lạnh.

- Tương kỵ: Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

Tác dụng không mong muốn của thuốc:

- Tác dụng phụ: Chưa ghi nhận được báo cáo về phản ứng có hại của thuốc.

- Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những phản ứng có hại gấp phải khi sử dụng thuốc.

Quá liều và cách xử trí:

- Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

- Khi dùng thuốc quá liều cần tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

Quy cách đóng gói:

- Hộp 10 gói 4 gam và 01 tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

- Hộp 15 gói 4 gam và 01 tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

- Hộp 20 gói 4 gam và 01 tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

- Hộp 01 lọ 24 gam và 01 tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

- Hộp 01 lọ 32 gam và 01 tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

- Hộp 01 lọ 40 gam và 01 tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

- Hộp 01 lọ 60 gam và 01 tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

Hạn dùng của thuốc: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn chất lượng: TCCS

Bảo quản: Để nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C

Sản xuất tại: Công ty CPTM Dược VTYT Khải Hà

Số 2A - Phố Lý Bôn - Phường Tiền Phong - Thành phố Thái Bình - Tỉnh Thái Bình.

Điện thoại: 0227.3641546/ 0227.3647286 – Fax: 0227.3641548